

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày: 26-4-2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Văn Đức.
- Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Minh Hiếu- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2024/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Văn T, 20/02/1983 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: **Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông **Đào Văn H** và bà **Cao Thị N**; bị cáo có vợ là **Nguyễn Thị H1**, có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 75/2008/HSST ngày 25/9/2008 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội: Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2012, chấp hành xong án phí và tiền thu lời bất chính ngày 23/10/2009.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/12/2023 đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà **Phạm Thị N1**, sinh năm 1936, trú tại **thôn A, xã Đ, thành phố T**,

tỉnh Thái Bình. (Đã bị chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Anh **Khổng Văn T1**, sinh năm 1968, trú tại: **Thôn A, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình**. Vắng mặt.

- Chị **Khổng Thị V**, sinh năm 1973, trú tại: **Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình**. Vắng mặt.

- Anh **Khổng Văn T2**, sinh năm 1976; Trú tại: **Đ, tỉnh Bình Phước**. Vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của anh **Khổng Văn T1** và chị **Khổng Thị V**:*
Ông **Khổng Vũ Đ**, sinh năm 1956, **T3** tại: **Tổ B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình**. Có mặt.

2.3. Người làm chứng:

1. Anh **Trần Văn N2**, sinh năm 1995, thường trú tại **tổ D, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình**. Vắng mặt.

2. Ông **Vũ Đình T4**, sinh năm 1954, thường trú tại **xóm F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/11/2023, **Đào Văn T** có giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích khác điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen, biển số đăng ký 16N9 - 4069 đi từ **khu công nghiệp L, huyện T, tỉnh Thái Bình** để về nhà tại **thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình**. Lúc này trời tối, không mưa, đường khô, đường quốc lộ 39 chạy theo hướng **T - Đ**, bề mặt trải nhựa áp phan phẳng, thẳng, rộng 14m, ở giữa đường có kẻ vạch sơn vàng liền kép, phân thành hai chiều đường ngược xuôi riêng biệt, bên mỗi chiều đường có kẻ vạch sơn trắng kẻ dọc ngắt đoạn phân làn phương tiện, tiếp đến hai bên mép đường là lề đường đất + cỏ. Tại đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông không có vật cản, người và phương tiện tham gia giao thông hoạt động bình thường. **T** điều khiển xe mô tô đi trên **đường Q**, hướng từ **huyện T** đi ngã tư **G thuộc xã Đ, thành phố T** với tốc độ khoảng 50km/giờ, đi cách lề đường bên phải theo chiều đi khoảng 2m. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến km82+500, **đường Q, thuộc thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình**, **T** nhìn thấy phía trước cách đầu xe mô tô do **T** điều khiển khoảng 40m có ánh đèn của xe ô tô đang di chuyển ngược chiều, lúc này đèn xe mô tô của **T** đang ở chế độ bật sáng nên **T** nhìn theo ánh đèn xe mô tô của **T** hướng xuống vạch kẻ đường và tiếp tục điều khiển xe mô tô giữ nguyên tốc

độ di chuyển về hướng ngã tư **G**. Thời điểm này bà **Phạm Thị N1** đang dắt xe đạp đi phía trước cùng chiều cách lề đường bên phải theo chiều đi của **T** khoảng 01m. Do không chú ý quan sát, điều khiển xe không đảm bảo tốc độ an toàn nên phần đầu xe mô tô do **T** điều khiển đã đâm vào phía sau bên trái người bà **Phạm Thị N1** làm bà **N1** ngã văng xuống đường về phía trước, xe đạp của bà **N1** đổ trượt rê trên đường, **T** tiếp tục điều khiển xe mô tô di chuyển về phía trước khoảng 10m thì dừng lại tại lề đường bên phải theo chiều đi của **T**. Hậu quả: Bà **Phạm Thị N1** trong tình trạng bất tỉnh, nằm nghiêng sang phải, đầu hướng **huyện T**, chân hướng ngã tư **G**, bà **N1** bị vết sây sát da, trợt da, rách da, sưng nề, tụ máu tại vùng đầu, mặt và toàn thân; gãy 5 xương sườn cung trước bên trái; Vỡ xương sọ vùng trán thái dương trái, chảy máu não được đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh T**, sau được gia đình đưa về nhà, đến hồi 22 giờ 40 phút cùng ngày bà **N1** tử vong tại gia đình do chấn thương sọ não.

* Kết luận giám định tử thi số 1675/KLGĐTT-KTHS ngày 23/11/2023 của **Phòng K Công an tỉnh T** kết luận: 1- Các kết quả chính: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da, trợt da, rách da, sưng nề, tụ máu tại vùng đầu, mặt và toàn thân; gãy 5 xương sườn cung trước bên trái; khám trong: Vỡ xương sọ vùng trán thái dương trái, chảy máu não. 2- Kết luận: Nạn nhân **Phạm Thị N1** chết do chấn thương sọ não;

* Kiểm tra nồng độ cồn có trong hơi thở vào hồi 19 giờ 37 phút ngày 09/11/2023 đối với **Đào Văn T** là 0.000mg/l;

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của những người làm chứng cũng thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSTPTB ngày 26/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo **Đào Văn T** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận bồi thường cho nhau số tiền 105.000.000 đồng (đã thanh toán xong). Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai pháp luật, do sự chủ quan của bị cáo nên đã phạm tội

nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương. Bị cáo hứa sẽ chấp hành đúng mọi quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với của những người làm chứng, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập ngày 09/11/2023 tại km82+500, đường Q thuộc thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh khám nghiệm phương tiện do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập ngày 13/11/2023; Biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh tử thi lập hồi 08 giờ ngày 10/11/2023 tại nhà gia đình nạn nhân thuộc thôn A, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định tử thi số 1675/KLGĐTT-KTHS ngày 23/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh T; Kết luận giám định số 355/KL-KTHS ngày 13/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh T; Phiếu Kiểm tra nồng độ cồn; Biên bản thỏa thuận bồi thường thiệt hại dân sự do hậu quả tai nạn giao thông cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 09/11/2023, Đào Văn T (có giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích khác) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen, biển số đăng ký 16N9 - 4069 đi trên đường Q, hướng từ huyện T, tỉnh Thái Bình đi ngã tư G. Khi đi đến km 82 + 500 đường Q thuộc địa phận thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình, do không chú ý quan sát, điều khiển xe không đảm bảo tốc độ an toàn nên phần đầu xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào phía sau bên trái người bà Phạm Thị N1 đang dắt xe đạp đi phía trước cùng chiều. Hậu quả bà Phạm Thị N1 bị ngã xuống đường, chấn thương sọ não, tử vong tại gia đình hồi 22 giờ 40 phút cùng ngày.

Điều 8. Luật giao thông đường bộ. Các hành vi bị nghiêm cấm

...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Điều 260 Bộ luật hình sự tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;..."

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 làm chết một người nên bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định này. Như vậy cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác đồng thời gây tâm lý hoang mang lo ngại cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường, khắc phục hậu quả thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận thống nhất bồi thường toàn bộ thiệt hại của bà **Phạm Thị N1** số tiền 105.000.000 đồng (đã bồi thường xong) nên cần ghi nhận sự tự nguyện này.

[6] Về vật chứng của vụ án và tài sản đã quản lý:

[6.1] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen, biển số đăng ký 16N9 - 4069 là tài sản hợp pháp của bị cáo, chiếc xe đạp mi ni hai gióng

lợn màu sơn xanh do bà **Phạm Thị N1** dắt khi tham gia giao thông là tài sản hợp pháp của bà **Phạm Thị N1**. Bị cáo, anh **Khổng Văn T1** có đơn xin lại, ngày 19/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định trả cho bị cáo chiếc xe mô tô và trả cho anh **T1** chiếc xe đạp. Không ai có ý kiến gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[6.2] 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AB856392 mang tên **Đào Văn T** do **Sở Giao thông vận tải tỉnh H** cấp ngày 25/12/2006 cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo **Đào Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đào Văn T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AB856392 mang tên **Đào Văn T** do **Sở Giao thông vận tải tỉnh H** cấp ngày 25/12/2006.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận thống nhất bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người đại diện hợp pháp của bà **Phạm Thị N1** số tiền 105.000.000 đồng (Đã bồi thường xong).

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, anh **Khổng Văn T1**, chị **Khổng Thị V** được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/4/2024. Anh **Khổng Văn T2** được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương